

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Điều tra, thu thập số liệu thị trường thương mại điện tử, xây dựng Sách trắng thương mại điện tử Việt Nam năm 2026.
- Dự toán: Các nhiệm vụ, đề án thuộc nguồn không tự chủ năm 2026 (Đợt 1) của Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số.
- Chủ đầu tư: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số.
- Nguồn vốn: Sự nghiệp kinh tế (Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia năm 2026).
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Nội dung triển khai:
 - + Thực hiện điều tra thống kê 5.000 tổ chức (doanh nghiệp, hợp tác xã) và 15.000 cá nhân người tiêu dùng trên phạm vi toàn quốc, xây dựng cơ sở dữ liệu điều tra, phân tích kết quả điều tra;
 - + Xây dựng nội dung, in 300 cuốn Sách trắng thương mại điện tử Việt Nam năm 2026.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: ≤ 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Mục tiêu công việc:

2.1. Mục tiêu chung của công việc

- Cung cấp hiện trạng phát triển thị trường thương mại điện tử Việt Nam thông qua điều tra thống kê dữ liệu tin cậy, xây dựng cơ sở dữ liệu chuẩn hóa phục vụ công tác hoạch định chính sách, quản lý nhà nước và theo dõi, đánh giá quá trình phát triển thương mại điện tử.
- Ban hành sách trắng thương mại điện tử Việt Nam năm 2026 nhằm minh bạch thông tin, nâng cao nhận thức và hỗ trợ doanh nghiệp, người tiêu dùng tiếp cận số liệu chính thống.

2.2. Mục tiêu cụ thể của công việc

Nhà thầu cần xây dựng và bàn giao cho Chủ đầu tư các nội dung phục vụ việc Điều tra, thu thập số liệu thị trường thương mại điện tử, xây dựng Sách trắng thương mại điện tử Việt Nam năm 2026, như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
A	Điều tra, thu thập số liệu thị trường thương mại điện tử, xây dựng Sách trắng thương mại điện tử Việt Nam năm 2026		
I	Thu thập phiếu điều tra doanh nghiệp, hợp tác xã (đã bao gồm việc nghiệm thu phiếu, Kiểm tra đánh mã, làm sạch; hoàn thiện phiếu điều tra, in phiếu)	phiếu	5.000
II	Thu thập phiếu điều tra cá nhân người tiêu dùng (đã bao gồm việc nghiệm thu phiếu, Kiểm tra đánh mã, làm sạch; hoàn thiện phiếu điều tra, in phiếu)	phiếu	15.000
III	Nhập dữ liệu điều tra	Dịch vụ	01
B	Xây dựng nội dung và in ấn Sách trắng		
I	Báo cáo chuyên đề tìm hiểu về TMĐT trên thế giới	Gói	1
5.1.	Nghiên cứu tình hình phát triển TMĐT khu vực Châu Á	Chuyên đề	1
5.2	Nghiên cứu tình hình phát triển TMĐT khu vực Châu Âu	Chuyên đề	1
5.3.	Nghiên cứu tình hình phát triển TMĐT khu vực Châu Mỹ	Chuyên đề	1
5.4.	Báo cáo tổng hợp TMĐT trên thế giới	Báo cáo	1
II	Phân tích, báo cáo kết quả điều tra từ hoạt động điều tra, thu thập số liệu TMĐT	Báo cáo	1
III	In Sách trắng TMĐT Việt Nam năm 2026	Cuốn	300

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Các nội dung thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu phải đáp ứng những yêu cầu kỹ thuật cụ thể, như sau:

3.1. Giải pháp triển khai thực hiện gói thầu

Nhà thầu trình bày rõ mục đích, nội dung của gói thầu; có kế hoạch triển khai gói thầu chi tiết với đầy đủ các nội dung của gói thầu; có cam kết thực hiện và hoàn thành các nội dung công việc của gói thầu trong tối đa 120 ngày.

3.2. Thực hiện điều tra (bao gồm thu thập phiếu điều tra tổ chức và thu thập phiếu điều tra cá nhân)

Đối với mỗi hạng mục, Nhà thầu cần thực hiện các nội dung công việc sau:

- Rà soát, lập danh sách đối tượng được điều tra thống kê: Lên tiêu chí đối tượng điều tra thống kê, phối hợp với Chủ đầu tư lập, phê duyệt danh sách các đối tượng;

- Chi công điều tra viên: Đảm bảo các nhân sự điều tra đủ số lượng để đảm bảo tiến độ nhà thầu đã cam kết. Nhà thầu tự đảm bảo về việc chi trả cho các điều tra viên;

- Chi cho đối tượng cung cấp thông tin là tổ chức (doanh nghiệp, hợp tác xã) hoặc cá nhân: Nhà thầu cam kết chi cho các đối tượng theo đúng định mức;

Nhà thầu cam kết thực hiện điều tra bằng hình thức điền phiếu trực tiếp vào file điều tra.

Số lượng phiếu điều tra tối thiểu thu về là 5.000 phiếu tổ chức (doanh nghiệp, hợp tác xã) thuộc khu vực Bắc, Trung, Nam, trong đó mỗi tổ chức chỉ được điều tra 01 lần và 15.000 phiếu cá nhân, mỗi cá nhân chỉ được điều tra 01 lần.

Nội dung phiếu điều tra thu về:

+ (i) Sử dụng mẫu phiếu điều tra do Chủ đầu tư xây dựng;

+ (ii) Đối với phiếu tổ chức (doanh nghiệp, hợp tác xã) có tối thiểu các thông tin của tổ chức điền phiếu, bao gồm mã số thuế của tổ chức, tên tổ chức, địa chỉ, họ tên người điền phiếu;

+ (iii) Đối với phiếu cá nhân, có tối thiểu các thông tin của người tiêu dùng cá nhân điền phiếu bao gồm: họ tên, số CMT/CCCD, tỉnh/thành phố cư trú;

+ (iv) Đảm bảo mỗi phiếu điều tra được điền tối thiểu 2/3 số lượng câu hỏi.

Chất lượng phiếu điều tra: Đối với hình thức điều tra trực tiếp phải được giữ nguyên vẹn, không nhàu nát; đối với phiếu tổ chức (doanh nghiệp, hợp tác xã), phải có đóng dấu và đảm bảo thông tin các tổ chức tham gia cuộc điều tra không trùng nhau; đối với phiếu cá nhân, thông tin các người tiêu dùng cá nhân tham gia cuộc điều tra không trùng nhau.

Nhà thầu cam kết chi cho đối tượng cung cấp thông tin theo quy định.

Báo cáo kết quả điều tra thực hiện căn cứ từ các dữ liệu thông tin điều tra tổ chức và cá nhân, từ đó đánh giá thực trạng và dự báo xu hướng trong thời gian tới.

3.3. Phân tích, báo cáo kết quả đầu ra

a. Số lượng:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I	Báo cáo chuyên đề tìm hiểu về TMĐT trên thế giới	Gói	1
1.1.	Nghiên cứu tình hình phát triển TMĐT khu vực Châu Á	Chuyên đề	1
1.2	Nghiên cứu tình hình phát triển TMĐT khu vực Châu Âu	Chuyên đề	1

1.3.	Nghiên cứu tình hình phát triển TMĐT khu vực Châu Mỹ	Chuyên đề	1
1.4.	Báo cáo tổng hợp TMĐT trên thế giới	Báo cáo	1
II	Phân tích, báo cáo kết quả điều tra từ hoạt động điều tra, thu thập số liệu TMĐT	Báo cáo	1

b. Nội dung:

Nhà thầu xây dựng chuyên đề, báo cáo phân tích kết quả đầu ra với nội dung tối thiểu dài tối thiểu 50 trang, đầy đủ các nội dung bao gồm:

1. Phần mở đầu;
2. Tổng quan tình hình thương mại điện tử;
3. Thực trạng phát triển thương mại điện tử;
4. Phân tích số liệu;
5. Đánh giá thuận lợi và khó khăn;
6. Dự báo & xu hướng;
7. Đề xuất/giải pháp;
8. Kết luận.

Nội dung báo cáo cần:

- Số liệu, biểu bảng phải ghi rõ nguồn gốc, địa chỉ nơi cung cấp, người cung cấp/tác giả, thời gian;
- Dựa vào các minh chứng để phân tích bình luận rút ra những điểm mạnh, tồn tại thuộc phạm vi nghiên cứu của báo cáo;
- Các minh chứng được liệt kê, phân tích theo một nguyên tắc thống nhất;
- Đảm bảo tính nhất quán, không mâu thuẫn giữa các phần;
- Các chuyên đề, báo cáo đáp ứng phong cách ngôn ngữ hành chính, chính luận phù hợp văn phong hành chính sự nghiệp.
- Các chuyên đề, báo cáo phải được xây dựng đầy đủ các thành phần cần thiết, đảm bảo truyền tải đầy đủ thông tin tới người đọc, có tính thuyết phục và định hướng thông tin tới đúng đối tượng.

Nội dung phải được Chủ đầu tư phê duyệt; Nhà thầu bàn giao cho Chủ đầu tư ở định dạng tập tin .doc hoặc .docx; Bản quyền các tin, bài viết (nếu có) thuộc về Chủ đầu tư.

3.4. In Sách trắng thương mại điện tử Việt Nam 2026

- Thiết kế bảng biểu, mẫu sách, in thử:
- + Thiết kế trực quan, dễ đọc, đồng bộ phong cách và màu sắc nhận diện ngành thương mại điện tử.
- + Dàn trang, bố cục, typography phù hợp với tài liệu thống kê, nhà thầu cam kết trình nộp cho chủ đầu tư trước khi in ấn, xuất bản.
- + In thử 01 phiên bản giấy kích thước 20.5 x 20.5 cm, bìa mềm.
- Giấy phép xuất bản: Nhà thầu cần cung cấp được giấy phép xuất bản do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
- Nhà thầu cam kết bìa sách trắng đảm bảo các tiêu chí:

- + Yêu cầu kích thước 20,5 x 20,5 cm;
- + Loại giấy: ruột giấy mỹ thuật Nuture 100
- + Bìa giấy mỹ thuật nature định lượng 300gsm;
- + Thiết kế mẫu bìa trọn gói.
- Nhà thầu cam kết khổ sách đảm bảo các tiêu chí:
 - + Kích thước 20.5 x 20.5 cm;
 - + Thiết kế theo yêu cầu, đảm bảo sách tối thiểu 100 trang cả bìa;
 - + In 5 màu;
 - + Gia công: ép nhũ bìa, khâu chỉ vào keo gáy từng cuốn.
- Nhà thầu cam kết xin giấy phép xuất bản.
- Nhà thầu cam kết in đủ 300 cuốn theo yêu cầu đặt ra về bìa và khổ sách.

3.5. Yêu cầu khác

Nhà thầu có cam kết về việc bảo mật toàn bộ dữ liệu điều tra, thông tin cá nhân/tổ chức thu thập được, cũng như kết quả xử lý dữ liệu trong suốt quá trình thực hiện và sau khi hoàn thành hợp đồng. Nhà thầu không được sao chép, chia sẻ, sử dụng dữ liệu cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài phạm vi gói thầu.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm theo quy định của nhà nước.